

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thực tập tốt nghiệp - MH1104131

Mã lớp học phần: 25111MH110413101 Số tín chỉ: 5

Giảng viên giảng dạy: Trần Văn Long - (04085)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310110019	Lữ Việt	Chọn	19/03/2005	8,5	Trạm, năm	C25KT1	
2	2310110014	Nguyễn Thị Hồng	Gám	21/03/2005	7,0	Đại, không	C25KT1	
3	2310110017	Nguyễn Ngọc	Hiền	22/03/2005	7,5	Đại, năm	C25KT1	
4	2310110018	Huỳnh Ngọc Mai	Khanh	03/10/2005	7,0	Đại, không	C25KT1	
5	2310110001	Lê Chí	Miền	19/03/2002	7,0	Đại, không	C25KT1	
6	2310110023	Lê Hồng	Ngọc	26/10/2005	7,0	Đại, không	C25KT1	
7	2310110012	Hồ Hoàng Nhựt	Thái	10/12/2005	8,0	Trạm, không	C25KT1	
8	2310110020	Đinh Thị Xuân	Thư	17/02/2005	7,0	Đại, không	C25KT1	
9	2310110025	Nguyễn Lê Thiên	Trang	18/03/2005	6,5	Sau, năm	C25KT1	
10	2210110011	Trần Thị Ngọc	Trang	29/07/2004	8,0	Trạm, không	C24KT1	
11	2310110009	Lê Thị Bích	Trâm	19/11/2005	8,0	Trạm, không	C25KT1	
12	2310110011	Phạm Phương	Trâm	14/12/2005	7,0	Đại, không	C25KT1	
13	2310110021	Phạm Thị Bích	Trâm	14/07/2005	7,5	Đại, năm	C25KT1	
14	2310110003	Dương Thanh	Tuyền	14/09/2001	7,0	Đại, không	C25KT1	
15	2310110005	Nguyễn Thúy	Vy	27/12/2005	7,0	Đại, không	C25KT1	
16	2310110004	Huỳnh Thị Phi	Yến	18/03/2001	6,5	Sau, năm	C25KT1	
17	2310110015	Nguyễn Thị Phi	Yến	27/12/2005	8,0	Trạm, không	C25KT1	

Lưu ý: sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 17 vắng thi: 00 . Số bài thi/Số tờ: 17 / 17 .

Số sinh viên đạt/không đạt: 17 /

Tỷ lệ đạt: 100, %

Ngày 10 tháng 12 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Tôn Thị Hoa

Ngày 10 tháng 12 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Văn Long